

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định mức thu học phí tín chỉ năm học 2025-2026 hệ Đại học chính quy
các khóa từ khóa 2024 trở về trước

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 57/2004/QĐ-TTg, ngày 06/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học DL Kỹ nghệ TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-TTg, ngày 16/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học DL Kỹ nghệ TP. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 06/04/2024 của Thủ tướng Chính Phủ, về việc chuyển đổi Trường Đại học Dân lập Công nghệ Sài Gòn sang loại hình Trường đại học tư thục;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-DSG-HĐT ngày 13/07/2024 của Hội đồng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 115/ NQ-DSG-HĐT ngày 28/04/2025 của Hội đồng Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc thông qua kế hoạch tài chính năm 2025;

Căn cứ tờ trình của Phòng Kế hoạch Tài chính ngày 21/07/2025 đề xuất mức học phí tín chỉ năm học 2025-2026 đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định mức thu học phí tín chỉ trong năm học 2025-2026 hệ Đại học chính quy các khóa từ khóa 2024 trở về trước như sau:

A. Nhóm môn học thuộc môn khoa học cơ bản, môn học chung tất cả các ngành đều học:

STT	Nhóm môn học	Đại học
1	Lý thuyết	655.000
2	Thí nghiệm, thực hành, bài tập lớn ... môn chuyên đề học nhóm nhỏ tại phòng máy, tại xưởng , tại phòng chuyên đề ..	778.000

B. Nhóm môn học cơ sở và chuyên ngành của từng ngành đào tạo:

STT	NGÀNH	Lý thuyết	TN – TH – BTL, ĐÁ môn học,..môn học nhóm nhỏ tại phòng chuyên đề	Thực tập ngoài trường
1	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	722.000	778.000	722.000
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	722.000	778.000	722.000
3	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	722.000	778.000	722.000
4	Kỹ thuật xây dựng	722.000	778.000	722.000
5	Công nghệ thông tin	778.000	778.000	722.000
6	Quản trị kinh doanh	778.000	778.000	722.000
7	Công nghệ thực phẩm	778.000	981.000	722.000
8	Thiết kế công nghiệp	778.000	843.000	722.000

Điều 2. Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo, các Khoa, Phòng, Ban chức năng và các sinh viên có trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Hội đồng trường (để báo cáo)
- Như điều 2;
- Lưu P. KHTC, P. HC-NS-PC.

**HIỆU TRƯỞNG****PGS. TS. Cao Hào Thi**